

BÀN VỀ PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN TRONG NGHIÊN CỨU KINH TẾ CỦA ADAM SMITH

Đình Văn Thông^(*)

Adam Smith (1723-1790) là nhà kinh tế học thuộc trường phái cổ điển Anh. Đối với trường phái này, điểm đặc trưng trong lý luận kinh tế của họ là ủng hộ kinh tế thị trường tự do cạnh tranh và thuyết giá trị - lao động; nền kinh tế thị trường với các quy luật vốn có của nó sẽ tự động điều tiết kinh tế và đảm bảo thăng bằng cung - cầu và cho rằng Nhà nước không nên can thiệp vào kinh tế. Theo quan điểm của họ: kinh tế thị trường là một mô hình tăng trưởng tự động. Tác phẩm nổi tiếng của A.Smith là cuốn “The Wealth of Nations” (Của cải của các dân tộc) xuất bản lần đầu năm 1776 đã thể hiện rõ tinh thần đó.

Nghiên cứu học thuyết kinh tế của ông chúng ta thấy một đặc điểm khá nổi bật trong phương pháp luận của A.Smith là chủ nghĩa cá nhân về phương pháp luận trong cách tiếp cận về các vấn đề kinh tế. Vậy chủ nghĩa cá nhân về phương pháp luận trong cách tiếp cận các vấn đề kinh tế là gì? Ở đây chúng ta có thể hiểu một cách khái quát cách đặt vấn đề của A.Smith: Đó là những “con người kinh tế” hay các cá nhân kinh tế. Trong hành động cũng như trong các ứng xử kinh tế “con người kinh tế” đều xuất phát từ lợi ích cá nhân của họ. Lợi ích cá nhân của họ dẫn dắt họ hoạt động và lợi ích cá nhân của họ dẫn dắt họ

đến trao đổi hàng hóa, đến các thỏa thuận, các giao ước, đến các quan hệ thị trường. Trong tác phẩm “Của cải của các dân tộc” ông có viết “... con người cần sự giúp đỡ của đồng loại, nhưng thật quả là vô ích nếu mong đợi sự giúp đỡ đó chỉ do lòng từ tâm của người khác. Tốt hơn là anh phải làm cho nhiều người khác chú ý đến anh... và làm như thế nào để người khác thấy là họ cũng có lợi khi làm điều gì mà anh ta yêu cầu. Bất kỳ ai mang lại cho người khác một món hời... thì cũng mong được trả lại như vậy. Anh cho tôi thứ mà tôi thích, anh sẽ có thứ mà anh yêu cầu, đó chính là ý nghĩa của sự trao đổi” [1, tr.64].

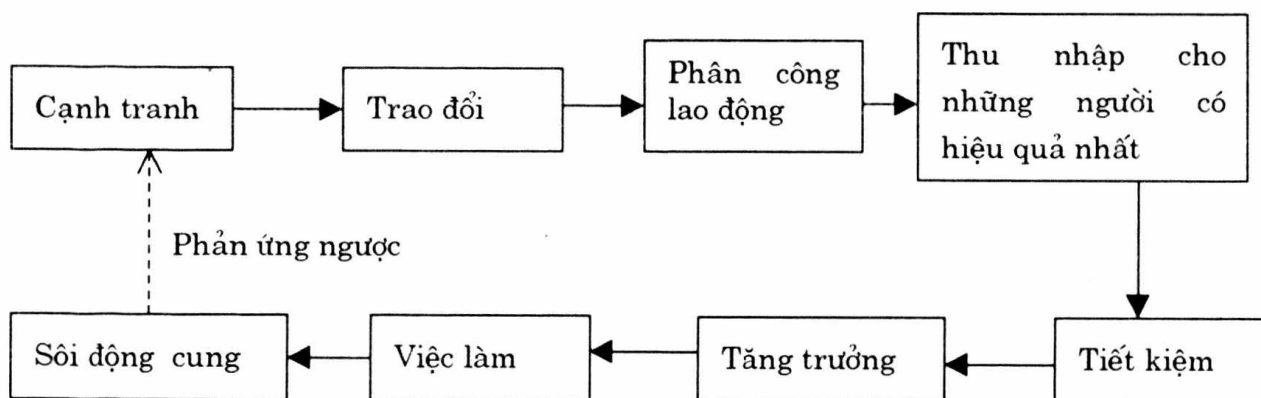
Như vậy, “con người kinh tế” của A.Smith đó chính là các cá nhân trong xã hội. Theo A.Smith, xã hội con người là một liên minh trao đổi và thiên hướng trao đổi là đặc tính vốn có của con người, là một thiên hướng phổ biến và tất yếu của mọi xã hội, nó tồn tại vĩnh viễn cùng với sự tồn tại của xã hội loài người. Theo A.Smith, khi tiến hành trao đổi sản phẩm cho nhau, con người ta bị chi phối lợi ích cá nhân và cũng chính vì lợi ích cá nhân mà người ta có các quan hệ thị trường. Trong khi tiến hành trao đổi con người kinh tế bị chi phối bởi lợi ích cá nhân, nhưng khi chạy theo lợi ích cá nhân thì con người kinh tế còn chịu sự tác

^(*) TS., Khoa Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội.

động của “bàn tay vô hình”. Với sự tác động này - con người kinh tế vừa chạy theo tư lợi, lại vừa đồng thời thực hiện một nhiệm vụ không nằm trong dự kiến của họ: là đáp ứng cho lợi ích của người khác và cho lợi ích của xã hội. Hơn nữa, nhiều khi người ta (tức các con người kinh tế) còn đáp ứng cho các lợi ích xã hội còn tốt hơn là người ta có ý định làm điều đó. Thuyết “bàn tay vô hình” ở đây, theo quan điểm của A.Smith chính là sự tác động của các quy luật kinh tế của thị trường, chính các quy luật đó nó chi phối các quan hệ kinh tế và ông gọi các quan hệ thị trường đó chính là “trật tự tự nhiên”. Từ đó ông kêu gọi phải tuân theo “trật tự tự nhiên”, nền kinh tế phải được phát triển trên cơ sở tự do kinh tế, tự do cạnh tranh, tự do mậu dịch. Tất nhiên, cách nhìn nền kinh tế ở ông đó là cách nhìn nền kinh tế tư bản chủ nghĩa, vì ông cho rằng chỉ có ở xã hội tư bản mới là một xã hội bình thường, còn các xã hội trước đó: xã hội nô lệ, xã hội phong kiến là những xã hội không bình thường. Đây chính là một giới hạn lịch sử trong quan điểm kinh tế của ông.

Chủ nghĩa cá nhân về phương pháp luận ở A.Smith, nếu xem xét kỹ hơn - chúng ta thấy, có nguồn gốc sâu xa của nó là những tư tưởng triết học cá nhân chủ nghĩa đang thịnh hành lúc bấy giờ ở Tây Âu với những đại biểu như: Mandeville, Hume... và ngay từ thời là sinh viên học ở đại học Glasgow ông đã thấm nhuần những nguyên lý của trường phái “Triết học Scotland” [2, tr.31]. Theo trường phái này con người ta được dẫn dắt bởi hai dòng sức mạnh bản năng. Đó là bản năng vị kỷ, nó thúc đẩy sự hưởng thụ cá nhân và thứ hai là bản năng vị tha, cho phép con người ta sống thành xã hội và khuyến khích sự hợp tác lẫn nhau. Chính những tư tưởng này đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến ông và hình thành nên tư duy về kinh tế thị trường ở ông. Ông cho rằng, kinh tế trao đổi, kinh tế thị trường là phù hợp với bản chất của con người, là thuộc về bản chất của con người.

Giáo sư Alain Geledan trong cuốn Lịch sử tư tưởng kinh tế đã khái quát mô hình tăng trưởng kinh tế [2,tr.36] của A.Smith như sau:



Như vậy, cơ sở của mô hình tăng trưởng kinh tế của Adam Smith là nền kinh tế thị trường với các quy luật khách

quan của nó: cạnh tranh, giá cả, cung - cầu, lợi nhuận và tích lũy tư bản. Các quy luật khách quan của thị trường chính là sức mạnh của “bàn tay vô hình” dẫn dắt

con người kinh tế hoạt động trong đời sống xã hội.

Mô hình tăng trưởng kinh tế của A.Smith như trên được gọi là mô hình cổ điển. Mô hình đó có thể được khái quát thông qua hàm sản xuất như sau:

$$Y = f(K, L, N)$$

Ở đây, Y là sản lượng kinh tế quốc dân; f là tương quan hàm số; K, L, N là tương ứng các biến số: vốn, lao động, tài nguyên thiên nhiên.

Trong mô hình kinh tế của A.Smith, ông đã nhấn mạnh tới việc khai thác các yếu tố đầu vào của quá trình lao động sản xuất xã hội: lao động, đất đai và vốn (tư bản) - và đó là nguồn gốc giàu có của các dân tộc, cũng đúng như tiêu đề cuốn sách mà ông đã viết: *The wealth of Nations*. Trong cuốn sách đó ông có nói: của cải của các dân tộc được điều tiết bởi hai yếu tố:

trước hết bởi kỹ năng, sự khéo léo và phương pháp phán đoán trong quá trình lao động và thứ hai, bởi tỷ lệ giữa số người được sử dụng vào lao động có ích và số người phi sản xuất và “dù cho đất đai, khí hậu hoặc quy mô lãnh thổ của một dân tộc như thế nào chẳng nữa, thì sự dồi dào hay khan hiếm về các vật dụng hàng năm sẽ tùy thuộc vào hai yếu tố trên” [1, tr.47]. Đồng thời trong hai yếu tố trên, A.Smith lại đánh giá cao yếu tố thứ nhất: đó là kỹ năng và sự khéo léo có được nhờ phân công lao động.

A.Smith sống trong thế kỷ 18, thời kỳ đỉnh cao của công trường thủ công tư bản chủ nghĩa, cho nên ông nhấn mạnh tới phân công lao động trong việc phát triển lực lượng sản xuất và tăng năng suất lao động xã hội. Cũng chính vì vậy mà K.Marx gọi ông là nhà kinh tế học của thời kỳ công trường thủ công.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Adam Smith, *Của cải của các dân tộc*, NXB Giáo dục, 1997.
2. Alain Geledan (chủ biên), *Lịch sử tư tưởng kinh tế*, tập 1, NXB Khoa học xã hội, 1996.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, ECONOMICS-LAW, T.XX, N₀3, 2004

ABOUT ADAM SMITH'S APPROACH METHOD IN ECONOMIC STUDY

Dr. Dinh Van Thong

Faculty of Economics, Vietnam National University, Hanoi

Adam Smith (1723-1790) is the English classical economist. A notable thing of his methodology in researching economic problem is individualization of methodology, for his approach in analyzing economic issues is “Economic people”.

In his view, he sees the society as the combination of “Economic people” or “Economic individuals”. Not only in their action but also in economic behaviors, all “Economic people” acted for their own interests. And it is that economic interests which led them to do business as well as other market activities. Thus, A. Smith considered market economy to be in accordance with human nature.

Economic growing model of A. Smith is a market economy one, with its economic rules as: competition, price, supply and demand, and profit and capital accumulation. This model belongs to classical models.

In A. Smith’s economic model, he places much emphasis in exploring inputs of production process, which are: labor, land and capital.